TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63**/2023/HS-ST
Ngày: 26-12-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thanh;

Ông Bồ Quốc Khánh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoán phiên tòa số 18/2023/QĐST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Đ**, sinh năm 1996, tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú: Ấp QĐ, xã ĐH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần S và bà Nguyễn Thị Ng; có vợ: Nguyễn Vị Q và có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Trường Nh**, sinh năm 1983, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: Khóm M, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Khu phố N, thị trấn TT, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H1 (đã chết) và bà Võ Thị O; có vợ: Ngô Thị Tr, sinh năm 1987 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Nhựt H**, sinh năm 1998, tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Ấp CMA, xã HR, huyện NC, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th1 và bà Hồ Thị Ph; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Họ và tên: **Văn Tấn Th**, sinh năm 1979, tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú: ấp QĐ, xã ĐH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Văn Tr1 (đã chết) và bà Trương Thị T, sinh năm 1937 (đã chết); có vợ: Lê Thị Thúy Ng1, sinh năm 1983 và có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Bao bì Giấy BM; địa chỉ: Khu B, Khu công nghiệp KSB ĐC, thuộc ấp TL, xã ĐC, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Nghi Q, sinh năm 1974, cư trú tại: Số nhà TMC/HB, đường NK, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiên ĐP; địa chỉ: Khu công nghiệp Hố Nai 3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Quang H2, sinh năm 1982; cư trú tại: Khu phố M, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hóa chất PĐ; địa chỉ: Số BS/N, đường ND, Khu phố M, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: Chị Trần Thị Kim L, cư trú tại: Số BS/N, đường ND, Khu phố M, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Minh Th2, anh Trần Công D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đ, Nguyễn Nhựt H, Văn Tấn Th là nhân viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiên ĐP (gọi tắt là Công ty Thiên ĐP), địa chỉ: Khu công nghiệp HNB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; Đ là tài xế, H và Th là công nhân bốc vác. Lê Trường Nh là nhân viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Bao bì Giấy BM (gọi tắt là Công ty BM), địa chỉ: Khu B - Khu Công nghiệp KSB ĐC, thuộc ấp TL, xã ĐC, huyện B, tỉnh Bình Dương. Nh làm ở bộ phận xử lý nước thải.

Do Đ thường lái xe giao hàng cho Công ty BM nên quen biết với Nh làm ở bộ phận xử lý nước thải. Khi giao hàng, Đ nói với Nh bữa nào giao hàng xong lấy hàng mang ra ngoài bán mỗi bao Đ cho Nh 200.000 (hai trăm ngàn) đồng thì Nh đồng ý. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/4/2023, Th cùng với H mang 600 bao hóa chất (gồm Vôi, Polymer Cation, PAC, NAOH, Soda, giấm công nghiệp và một số loại hóa chất khác) của Công ty Thiên ĐP lên xe ô tô tải biển số 60C-532.xx để cùng Đ giao hàng cho các Công ty tại tỉnh Bình Dương. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-532.xx chở Th, H cùng số hàng hóa trên đi giao hàng cho khách. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, trên xe ô tô tải còn 80 bao hóa chất loại Polymer Cation (mỗi bao có trọng lượng 25kg) giao cho Công ty BM. Trên đường đến Công ty BM, Đ điện thoại nói với Nh sẽ lấy hàng mang ra ngoài bán thì Nh đồng ý. Lúc này, Đ mua 03 phuy nhựa bỏ lên xe. Khi đến một quán cơm ven đường ở khu vực tỉnh Bình Dương, Đ dừng xe để tất cả ăn cơm. Trong lúc ăn cơm, Đ kêu H xin nước của quán đổ đầy 03 phuy nhựa đã chuẩn bị sẵn trên xe ôtô. Đến hơn 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Đ điều khiển xe tô tô biển số 60C-532.xx đến Công ty BM, Đ lái xe qua trạm cân của công ty để xác định trọng lượng xe cùng 80 (tám mươi bao) hóa chất và 03 phuy nhựa chứa nước với tổng trọng lượng là 11.900kg (mười một ngàn chín trăm kylogram). Sau đó, Đ điều khiển xe tô tô chở hàng đến vị trí kho của bộ phận xử lý nước thải. Lúc này, Đ nói

với H, Th vác các bao hàng xuống kho còn để trên xe 10 bao, rồi lại vác từ kho lên xe 10 bao (nghĩa là để lại trên xe còn 20 bao) để bán lấy tiền xài thì H và Th đồng ý. Sau đó, H và Th vác vào kho 70 bao hóa chất loại Polymer Catio rồi vác ngược lên xe 10 bao hóa chất loại Polymer Catio dưới sự giám sát của Nh. Sau khi vác xong, Đ kêu H và Th đổ bỏ nước trong 03 phuy nhựa ra rồi Đ điều khiển xe ô tô biển số 60C-532.xx quay lại trạm cân của Công ty BM để cân trọng lượng xe cùng 20 (hai mươi) bao hóa chất Polymer Catio chiếm đoạt của Công ty BM với tổng trọng lượng là 9.820kg (chín ngàn tám trăm hai mươi kilogram). Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô chở 20 (hai mươi) bao hóa chất loại Polymer Cation ra khỏi Công ty BM. Đ liên hệ với người sử dụng tài khoản Zalo tên "L1" (không rõ lai lịch, địa chỉ) là bạn ngoài xã hội, thỏa thuận bán 20 (hai mươi) bao hóa chất trộm cắp của Công ty BM với giá 700.000 đồng/bao. L1 hẹn Đ giao hàng ở khu vực đường MP-TV thuộc thị xã BC. Sau khi đến nơi hẹn, H và Th vác qua xe ô tô (không rõ biển số) của L1 20 (hai mươi) bao hóa chất Polymer Cation rồi L1 đưa cho Đ 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng. Sau khi nhận tiền, Đ đưa cho H và Th mỗi người 1.000.000 đồng (một triệu đồng) rồi Đ điều khiển xe ô tô biển số 60C-532.xx chở cả ba người về Công ty Thiên ĐP. Khi về đến nhà, Đ chuyển khoản cho Nh 4.000.000 (bốn triệu) đồng. Đến ngày 17/4/2023, Đ đưa thêm cho H và Th mỗi người 2.000.000 (hai triệu) đồng, số tiền còn lại 4.000.000 (bốn triệu) đồng, Đ giữ lại tiêu xài cá nhân hết.

Do hóa chất Polymer Cation Công ty Thiên ĐP bán cho Công ty BM không đạt chất lượng nên ngày 19/4/2023 ông Lê Minh Th2 (sinh năm 1994, nơi đăng ký thường trú: Thôn PA, xã ĐH, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi) là nhân viên kỹ thuật của Công ty BM kiểm tra camera để xem người giao hàng thì phát hiện hành vi trộm cắp của Đ, H, Th và Nh nên báo cho ông Trần Nghi Q (sinh năm 1974, nơi đăng ký thường trú: Số TMC/HB, NK, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) là Giám đốc Công ty BM biết và ông Q trình báo Công an xã ĐC, huyện B. Ngày 03/5/2023, Đ, H, Th và Nh đến Công an xã ĐC đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Công an xã ĐC tạm giữ đồ vật và tài sản liên quan gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng của Trần Đ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7, màu cam của Lê Trường Nh.

Sau đó, Công an xã ĐC lập hồ sơ ban đầu chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 42/KLHĐ-ĐGTS ngày 19/6/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương kết luận: 20 (hai mươi) bao hóa chất Polymer Cation loại 25kg (tương đương 500kg) tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 30.200.000 (ba mươi triệu hai trăm ngàn) đồng.

Đối với xe ô tô tải thùng hiệu Isuzu biển số 60C-532.xx do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hóa chất PĐ, địa chỉ: Số BS/N, đường ND, Khu phố M, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 04/01/2023, Công ty PĐ ký hợp đồng cho Công ty Thiên ĐP thuê đến ngày 31/12/2023. Ngày 15/4/2023, Công ty Thiên ĐP giao xe này cho Đ điều khiển chở H, Th cùng hàng hóa giao cho khách hàng. Việc Đ, H, Th sử dụng xe này cùng để làm phương tiện phạm tội thì đại diện hợp pháp của Công ty Thiên ĐP và Công ty PĐ không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên không tiến hành thu giữ.

Đối với điện thoại di động hiệu nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng thu giữ của Trần Đ và điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7, màu cam thu giữ của Lê Trường Nh, trong quá trình điều tra, đây là điện thoại Đ và Nh sử dụng làm phương tiện liên lạc với nhau trong quá trình phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên để đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H, Văn Tấn Th đã bồi thường cho Công ty BM tổng số tiền 36.000.000 (ba mươi sáu triệu) đồng. Người đại diện hợp pháp của Công ty BM là ông Trần Nghi Q không có yêu cầu gì khác.

Đối với đối người sử dụng tài khoản Zalo tên "L1" có hành vi mua 20 (hai mươi) bao hóa chất do Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H và Văn Tấn Th chiếm đoạt của Công ty BM mang bán vào ngày 15/4/2023. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-BTU ngày 20/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H và Văn Tấn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H và Văn Tấn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt các bị cáo Trần Đ mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm.

Xử phạt các bị cáo Lê Trường Nh mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt H và bị cáo Văn Tấn Th mỗi bị cáo mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 tháng đến 02 (hai) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Đ và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7 màu cam thu giữ của bị cáo Nh.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, các bị cáo nhận

thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 15/4/2023, tại Khu B - Khu công nghiệp KSB ĐC, thuộc ấp TL, xã ĐC, huyện B, tỉnh Bình Dương; các bị cáo Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H và Văn Tấn Th lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Bao bì Giấy BM đã có hành vi lén lút cùng nhau chiếm đoạt 20 (hai mươi) bao hóa chất Polymer Cation (500kg) trị giá 30.200.000 (ba mươi triệu, hai trăm ngàn) đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Bao bì Giấy BM để đem đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của pháp nhân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Đ là người gợi ý các bị các khác để cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, mức hình phạt của bị cáo Đ phải cao hơn các bị cáo còn lại.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội, tất cả đã đến Công an xã ĐC để đầu thú; đã cùng nhau bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ cũng như vai trò từng bị cáo; xét các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân các bị cáo không có khả năng gây nguy hiểm cho xã hội nếu cho các bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khi quyết định hình phạt, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập xã hội, tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị đơn đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Đ và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7 màu cam thu giữ của bị cáo Nh. Đây là các phương tiện các bị cáo nhắn tin qua lại nhằm thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H và Văn Tấn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2023).

Giao bị cáo Trần Đ cho Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Trường Nh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2023).

Giao bị cáo Lê Trường Nh cho Ủy ban nhân dân thị trấn TT, huyện B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.3. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Nhựt H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Nhựt H cho Ủy ban nhân dân xã HR, huyện NC, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.4. Xử phạt các bị cáo Văn Tấn Th 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2023).

Giao bị cáo Văn Tấn Th cho Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.5. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 105/2023/HSST-LCCT, 106/2023/HSST-LCCT, 107/2023/HSST-LCCT và 108/2023/HSST-LCCT cùng ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H và Văn Tấn Th.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng, có số Sêri: FD2ZP99NJCM4, số máy: MQ8N2VN/A thu giữ của bị cáo Đ và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7, màu cam, số IMEI 1: 862765050735633, số IMEI 2: 862765050735625 thu giữ của bị cáo Nh.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên và Công an huyện Bắc Tân Uyên).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Đ, Lê Trường Nh, Nguyễn Nhựt H và Văn Tấn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THA huyện Bắc Tân Uyên;
- Ủy ban nhân dân xã (phường) được giao giám sát, giáo dục các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng